

Số: 63/2020/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 13 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 92/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Thái Thị O, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khối B, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khối B, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY :**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Thái Thị O và anh Nguyễn Văn Kh.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Thái Thị O và anh Nguyễn Văn Kh thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao các con chung tên là Nguyễn Thái Q, sinh ngày 15/12/2004 và Nguyễn Thị Bảo Tr, sinh ngày 02/9/2012 cho chị Thái Thị O trực tiếp

trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ tháng 8/2020 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn Kh.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không được ai cản trở.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- **Về tài sản chung:** Chị Thái Thị O và anh Nguyễn Văn Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Thái Thị O phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Thái Thị O đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001171 ngày 03/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q. Trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí cho chị Thái Thị O, do Chi cục thi hành án dân sự huyện Q chi trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKSND huyện Q.
- UBND thị trấn K.
- Chi cục THADS huyện Q.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Công Phong**